

Bản án số: **89/2019/HSST**.

Ngày: 11/6/2019.

## NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ, TỈNH KIÊN GIANG

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Vũ Thị Phương Thanh**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông: Cao Trọng Mãnh.
- Bà: Trần Thị Lệ.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Lê Thị Tú** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang*** tham gia phiên tòa: Ông **Lương Quang Hùng** – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2019/HSST ngày 25 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Y** - sinh ngày: 01/01/1995. (Có mặt)

Tên gọi khác: Yên.

Nơi ĐKTT: Ấp 8 Xáng, xã Đông Hòa, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: Số 909 đường Ngô Quyền, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Số CMND: 381 819 711.

Nghề nghiệp: Không - Trình độ văn hóa: 4/12 - Dân tộc: Kinh.

Con ông Nguyễn Văn M (1968) và bà Lê Thị P (1974).

Chồng: Lương Văn S (1982) – đã ly hôn.

Con: 01 người, sinh ngày 14/12/2016.

***Tiền án, Tiền sự:*** Chưa.

Bị bắt tạm giữ: ngày 18/10/2018. Đến ngày 24/10/2018 được tại ngoại.

Bị bắt tạm giam: ngày 31/5/2019 cho đến nay.

**\* Người bị hại:**

Anh **Trần Văn V** , sinh năm: 1986 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

**\* Người làm chứng:**

**1. Anh Nguyễn Văn V** , sinh năm: 1996 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Phòng số 19, nhà trọ Nam Vương, số 1132/11 đường Nguyễn Trung Trực, khu phố 4, phường An Bình, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

**2. Chị Quách Thái Mỹ N** , sinh năm: 2000 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Bình Thạnh, xã Bình Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

**3. Bà Lưu Thị T** , sinh năm: 1979 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Phòng số 24 nhà trọ Nam Vương, số 1132/11 đường Nguyễn Trung Trực, khu phố 4, phường Vĩnh Lợi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 17 giờ 50 phút ngày 18/10/2018, Lưu Thị T - sinh năm 1979, thường trú ở ấp Rọc Năng, xã Hưng Yên, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang (tạm trú phòng trọ số 24) tổ chức nhậu, uống bia tại phòng trọ số 19 nhà trọ Nam Vương, ở số 1132/11 đường Nguyễn Trung Trực, khu phố 4, phường An Bình, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang của anh Nguyễn Văn V. Trong buổi nhậu gồm có: Lưu Thị T, Trần Văn V, Nguyễn Văn V và 02 người bạn của Trần Văn V tên Dũng và Vũ (chưa rõ tên thật và địa chỉ). Trong lúc nhậu, Trần Văn V đi sang phòng trọ đối diện kêu Nguyễn Thị Y và Quách Thái Mỹ N sang nhậu cùng. Nguyễn Thị Y tiếp bia cho Dũng và Quách Thái Mỹ N tiếp bia cho Vũ. Cả nhóm ngồi nhậu được một lúc thì Dũng đứng dậy xin về trước, đồng thời Dũng boa cho Y 100.000 đồng. Y chê ít nên T nói với Trần Văn V và V boa thêm cho Y 50.000 đồng, tổng cộng Y được boa là 150.000 đồng, nhưng Y V chê ít nên Y và V xảy ra mâu thuẫn, cự cãi. Anh Trần Văn V đe dọa đánh Y nên Y chạy về phòng trọ số 24 lấy trong túi xách của Y ra 01 cây dao xếp dài khoảng 13cm, cán dao bằng nhựa màu xanh dài 07cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 06cm, cầm trên tay phải chạy ra khỏi phòng tìm anh V. Khi thấy Y chạy ra, anh V nhào tới chỗ Y, Y cầm dao đâm 01 nhát trúng vào bụng làm anh V bị thương, chảy máu và ruột non bị lòi ra ngoài.

Sau khi gây thương tích cho anh Trần Văn V, Y cầm dao chạy sang phòng trọ số 16 của chị N trốn và cất giấu cây dao vừa gây thương tích cho anh V ở đó. Thấy anh V bị thương tích nặng, người dân đưa anh V đi cấp cứu tại Bệnh viện đa

khoa tỉnh Kiên Giang, đồng thời bắt giữ và giao Y cho Công an phường An Bình, thành phố Rạch Giá giải quyết theo quy định của pháp luật.

**\* *Vật chứng thu giữ trong vụ án:***

- 01 (một) cây dao xếp cán bằng nhựa, lưỡi dao màu trắng dài 06cm có mũi nhọn, cán dao màu xanh dài 07cm, tổng chiều dài của cây dao là 13cm, dao đã qua sử dụng. (Bút lục: 95)

**\* *Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số*** : 608/KL-PY ngày 30/11/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận thương tích của anh **Trần Văn V** như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo xơ cứng vùng bụng (hố chậu) phải và sẹo phẫu thuật.
- Thủng ruột non 02 lỗ, đã được phẫu thuật khâu lỗ thủng.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **39%** (Ba mươi chín phần trăm).

3. Vật gây thương tích: Vật sắc nhọn. (Bút lục: 40, 41, 42)

**\* *Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ sung) số:*** 94/KL-PY ngày 18/01/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, phần kết luận ghi: vật chứng (cây dao) gửi giám định gây được thương tích cho anh Trần Văn V. (Bút lục: 44)

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có Y kiến hay khiếu nại gì về 02 kết luận giám định pháp y nêu trên.

Bản cáo trạng số 56/CT-VKSTPRG ngày 22/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo **Nguyễn Thị Y** về tội “Cố Y gây thương tích”, theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá V giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Y – mức án từ 05 năm đến 06 năm tù.

- Về phần dân sự: Quá trình điều tra, người bị hại Trần Văn V có ý kiến yêu cầu bị cáo Nguyễn Thị Y bồi thường cho người bị hại Trần Văn V tiền viện phí, tiền thuốc, tiền tái khám, tiền tổn thất tinh thần và tiền ngày công lao động, tổng số tiền là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng). Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Nguyễn Thị Y bồi thường theo yêu cầu của người bị hại.

- Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy: 01 cây dao xếp cán bằng nhựa, lưỡi dao màu trắng dài 06cm có mũi nhọn, cán dao màu xanh dài 07cm, tổng chiều dài của cây dao là 13cm, dao đã qua sử dụng. (Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 33/QĐ-VKSTPRG, ngày 22/3/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá).

Tại phiên tòa, người bị hại Trần Văn V được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa, nhưng trong quá trình điều tra người bị hại có ý kiến: Về trách nhiệm hình sự, người bị hại yêu cầu xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật. Về phần dân sự, người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản chi phí gồm tiền viện phí, tiền thuốc, tiền tái khám, tiền tổn thất tinh thần và tiền ngày công lao động, tổng số tiền là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Sau khi nghe Kiểm sát viên luận tội, bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo. Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và rất hối hận, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện nuôi con nhỏ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 18 giờ ngày 18/10/2018, trước phòng trọ số 19 nhà trọ Nam Vương ở số 1132/11 đường Nguyễn Trung Trực, khu phố 4, phường An Bình, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Do mâu thuẫn trong lúc nhậu về việc tiền boa cho Y từ việc tiếp bia cho anh Dũng (là bạn của anh V, chưa rõ tên thật và địa

chị), Nguyễn Thị Y và Trần Văn V đã xảy ra cự cãi và Y dùng 01 cây dao xếp dài khoảng 13 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 06cm đâm 01 nhát trúng vào bụng của anh Trần Văn V gây thương tích. Qua giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh Trần Văn V là **39%**.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Y đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện tội phạm có ý thức và với lỗi cố ý. Bản thân bị cáo nhận thức được rằng sức khỏe của con người là vốn quý, luôn được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, bất kỳ ai có hành vi xâm phạm trái phép đều bị xử lý nghiêm minh. Mặc dù trước đó giữa các bị cáo và người bị hại không có quen biết, cũng như không có mâu thuẫn gì với nhau, chỉ do xuất phát từ việc cự cãi qua lại trong buổi nhậu về việc tiền boa khi Y ngồi tiếp bia cho Dũng (chưa rõ tên thật và địa chỉ) mà không được boa thỏa đáng (Y không tiếp bia cho anh Trần Văn V). Mặc dù đã được anh V cho thêm tiền (50.000 đồng), nhưng bị cáo V không chịu chấm dứt sự việc mà đẩy cuộc tranh cãi thêm phức tạp. Việc cự cãi giữa bị cáo và người bị hại đã kết thúc bằng việc bị cáo chạy về phòng trọ của mình, nhưng bị cáo vẫn hung hăng không chịu thua kém mà lấy 01 cây dao xếp dài 13cm (lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 06cm) quay lại tìm và gây thương tích cho anh V. Hậu quả từ hành vi của bị cáo là làm tổn hại đến sức khỏe của anh Trần Văn V một cách trái pháp luật là 39%.

Hành động phạm tội của bị cáo thể hiện sự hung hăng và xem thường pháp luật, gây dư luận xôn xao và bất bình trong quần chúng nhân dân, làm tăng thêm sự phức tạp về tình hình trật tự trị an địa phương. Mặt khác còn xâm phạm đến thân thể sức khỏe của bị hại Trần Văn V một cách trái pháp luật. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với tính chất và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời cũng nhằm ngăn ngừa chung đối với loại tội phạm này trong xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; hoàn cảnh bị cáo có khó khăn, bị cáo đang nuôi con nhỏ; tại phiên tòa bị cáo đã đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại với tổng số tiền là 15.000.000 đồng.

Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về các tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào khác được quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, người bị hại Trần Văn V có ý kiến yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền viện phí, tiền thuốc, tiền tái khám, tiền tổn thất tinh thần và tiền ngày công lao động, tổng số tiền là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng). Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Y đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại. Đây là thỏa thuận hợp pháp và đúng với quy định của Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015 và cũng đảm bảo quyền lợi của người bị hại, nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường này giữa bị cáo với người bị hại.

[7] Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 cây dao xếp cán bằng nhựa, lưỡi dao màu trắng dài 06cm có mũi nhọn, cán dao màu xanh dài 07cm, tổng chiều dài của cây dao là 13cm, đã qua sử dụng, đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội. Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định của pháp luật. Và phải chịu án phí dân sự sơ thẩm giá ngạch tương ứng với số tiền người bị hại yêu cầu bồi thường được Tòa án chấp nhận là: 15.000.000 đồng x 5% = 750.000 đồng. Tổng cộng 02 khoản án phí bị cáo phải chịu là 950.000 đồng (Chín trăm năm mươi nghìn đồng).

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

- Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị Y** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thị Y – 05 (năm) năm tù**. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 31/5/2019). Được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ trước từ ngày 18/10/2018 đến ngày 24/10/2018.

\* Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585; Điều 590 của Bộ luật Dân sự. Điều 48 của Bộ luật Hình sự.

- Ghi nhận sự tự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Nguyễn Thị Y với người bị hại Trần Văn V, là bị cáo Nguyễn Thị Y đồng ý bồi thường tiền viện phí, tiền thuốc, tiền tái khám, tiền tổn thất tinh thần và tiền ngày công lao động cho người bị hại Trần Văn V tổng số tiền là **15.000.000 đồng** (Mười lăm triệu đồng).

Nếu anh Trần Văn V có yêu cầu bồi thường thêm về phần dân sự và có chứng cứ chứng minh, thì có quyền khởi kiện thành một vụ kiện dân sự khác.

\* Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) cây dao xếp cán bằng nhựa, lưỡi dao màu trắng dài 06cm có mũi nhọn, cán dao màu xanh dài 07cm, tổng chiều dài của cây dao là 13cm, dao đã qua sử dụng.

(Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 33/QĐ-VKSTPRG, ngày 22/3/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá).

\* Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định của pháp luật. Và phải chịu án phí dân sự sơ thẩm giá ngạch tương ứng với số tiền người bị hại yêu cầu bồi thường được Tòa án chấp nhận là: 15.000.000 đồng x 5% = 750.000 đồng. Tổng cộng 02 khoản án phí bị cáo phải chịu là **950.000 đồng** (Chín trăm năm mươi nghìn đồng).

\* Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**\* Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang
- VKSND thành Phố Rạch Giá
- Cơ quan THA Dân sự TP.Rạch Giá
- Công an thành Phố Rạch Giá
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang
- Bị cáo
- Lưu .

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Phương Thanh**